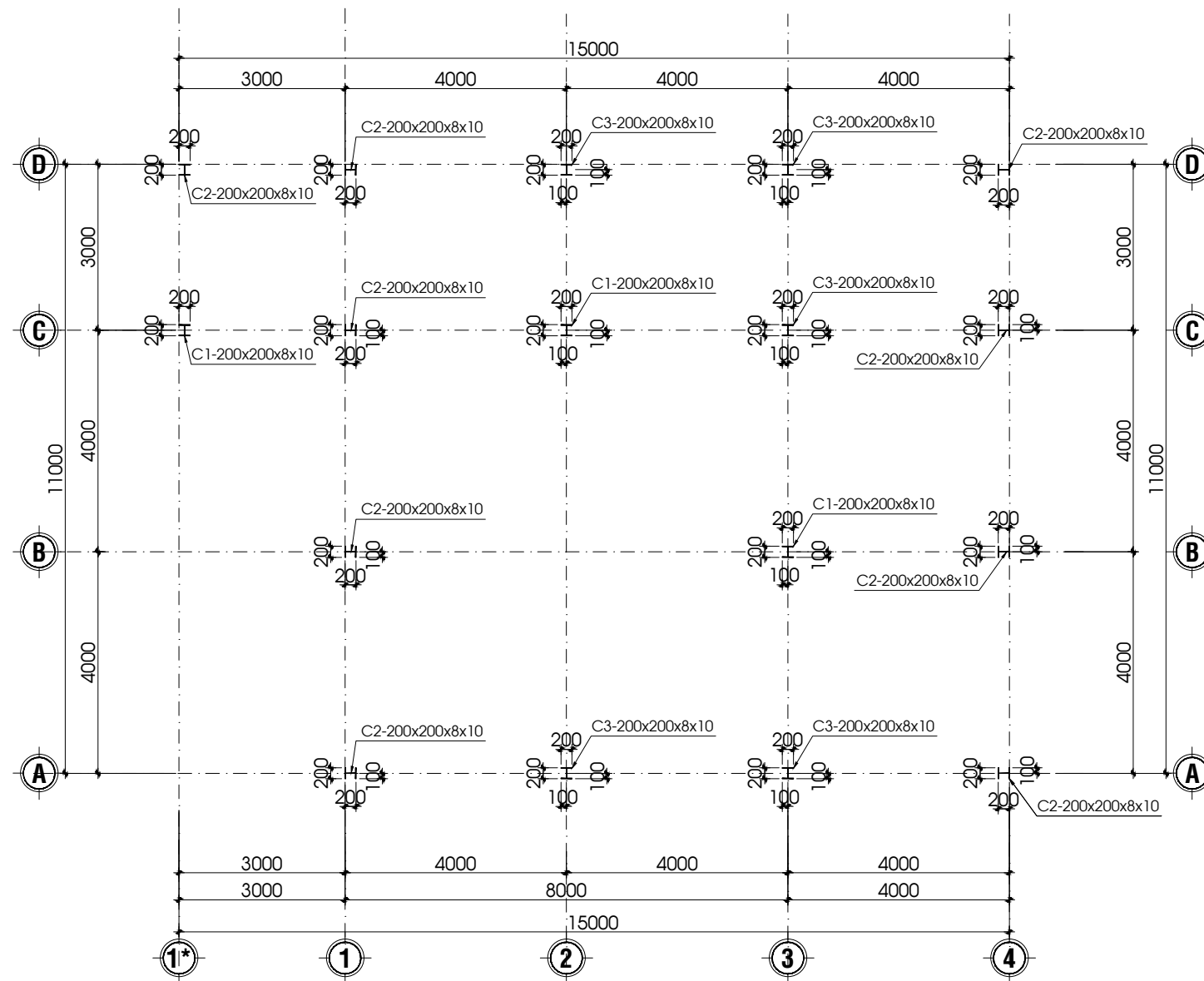




MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỘT TẦNG 1

GHI CHÚ

- KHUNG KẾT CẤU THÉP ĐƯỢC CHẾ TẠO TỪ THÉP SS400 HOẶC CÓ CƯỜNG ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG CƯỜNG ĐỘ TIÊU CHUẨN THEO GIỚI HẠN CHẢY CỦA THÉP $F_y=245 \text{ N/MM}^2$.
- BU LÔNG LIÊN KẾT:
 - + CỘT- DẦM, DẦM- DẦM: DÙNG BU LÔNG CẤP ĐỘ BỀN 8.8 : $F_yB=3200 \text{ KG/CM}^2$, $F_{tB}=4000 \text{ KG/CM}^2$, $F_{cB}= 4350 \text{ KG/CM}^2$.
 - + CỘT- MÓNG: DÙNG BU LÔNG LẮM TỪ THÉP MẮC 16MNSI VỚI CƯỜNG ĐỘ CHỊU KÉO LÀ: $F_{tB}=1920 \text{ KG/CM}^2$.
 - + VỚI CÁC CẤU KIỆN CÒN LẠI NẾU KHÔNG CHỈ ĐỊNH THÌ DÙNG BU LÔNG CẤP ĐỘ BỀN 5.6.
- THÉP LẮM GIỮNG THÉP HÌNH, THÉP BÀN MÃ VÀ SƯỜN GIA CƯỜNG LÀ : CCT34.
- DÙNG QUE HÀN N46 CHO CÁC MỐI HÀN NGOÀI CÔNG TRƯỜNG. HÀN HAI BÊN VÀ HÀN HẾT CHIỀU DÀI LIÊN KẾT.
- VỚI KHUNG THÉP CHỊU LỰC CHÍNH THÌ HÀN BẰNG PHƯƠNG PHÁP BÀN TỰ ĐỘNG TRONG LỚP KHÍ CACBON. DÂY HÀN DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP HÀN BÀN TỰ ĐỘNG LÀ GM-70S. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CƯỜNG ĐỘ CỦA MỐI HÀN KHÔNG ĐƯỢC THẤP HƠN CƯỜNG ĐỘ QUE HÀN N46. HÀN HAI BÊN VÀ HÀN HẾT CHIỀU DÀI LIÊN KẾT.
- CÁC CẤU KIỆN THÉP KHÔNG ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH CỤ THỂ (GỒM CẤU KIỆN GIỮNG MÁI, GIỮNG XÀ GỖ, THÉP GÓC...) ĐƯỢC CHẾ TẠO TỪ THÉP CCT34 CƯỜNG ĐỘ TIÊU CHUẨN THEO GIỚI HẠN CHẢY CỦA THÉP $F_y=210 \text{ N/MM}^2$.
- KẾT CẤU THÉP ĐƯỢC SƠN CHỐNG GỈ HOẶC ĐƯỢC LÀM SẠCH BẰNG PHƯƠNG PHÁP PHUN BƠ HOẶC PHUN CÁT
- XÀ GỖ MÁI, CỬA TRỜI MÀ KÉM.
- BULON NEO DÙNG CẤP ĐỘ BỀN 5.6